

Số: /2026/QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 55/2023/NĐ-CP, Nghị định số 77/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 129/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 949/TTr-SNV ngày 06 tháng 5 năm 2026 dự thảo Quyết định phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ Quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Căm-pu-chi-a, (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) do ngành nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Quyết định này không áp dụng đối với kinh phí thực hiện các khoản chi do ngân sách tỉnh đảm bảo hoặc do ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh theo các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 44/2022/TT-BTC quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 3. Phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến

1. Phân cấp cho Sở Nội vụ

Quản lý, sử dụng, hạch toán kế toán và quyết toán kinh phí chi thường xuyên phân bổ cho cấp tỉnh thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán, các quy định cụ thể tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC.

2. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã

Quản lý, sử dụng, hạch toán kế toán và quyết toán kinh phí chi thường xuyên phân bổ cho cấp xã thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về kế toán, các quy định cụ thể tại Thông tư số 44/2022/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 95/2025/TT-BTC.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Trách nhiệm của Sở Tài chính:

a) Căn cứ báo cáo của Sở Nội vụ về đối tượng, dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, Sở Tài chính tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến ở địa phương trong dự toán ngân sách địa phương năm sau, trình Ủy ban nhân dân tỉnh gửi Bộ Tài chính, đồng gửi Bộ Nội vụ (phần dự toán chi thường xuyên thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bao gồm dự toán kinh phí chi trả trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng và chi phí quản lý).

b) Căn cứ nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi của các đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh do Sở Nội vụ tổng hợp và thẩm định gửi Sở Tài chính, Sở Tài chính căn cứ nguồn kinh phí được ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu giao hàng năm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định phân bổ và giao dự toán thực hiện cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Trên cơ sở báo cáo của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã về tổng hợp quyết toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn cấp mình (trong đó chi tiết số đối tượng, nội dung chi, định mức chi, kinh phí thực hiện) có xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi giao

dịch (Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo), Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo quyết toán với Bộ Tài chính, đồng gửi Bộ Nội vụ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và các văn bản có liên quan.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

a) Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến năm sau của Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh gửi Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 6 hằng năm.

b) Thẩm định, đề nghị Sở Tài chính tham mưu cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến đối với dự toán giao cho Sở Nội vụ theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và quy định pháp luật có liên quan gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 3 năm sau.

d) Đối với kinh phí chi hỗ trợ công tác mộ và nghĩa trang liệt sĩ, căn cứ dự toán được giao và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ phối hợp với Sở Tài chính tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án phân bổ kinh phí hỗ trợ cho Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo đúng quy định; đồng thời báo cáo Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ theo quy định.

đ) Thực hiện công khai dự toán, quyết toán, công khai tình hình thực hiện dự toán hàng năm đối với nguồn kinh phí thực hiện các chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến đối với dự toán giao cho Sở Nội vụ thực hiện.

e) Thực hiện công tác kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định.

g) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này và báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến ở địa phương (trong đó chi tiết số đối tượng, nội dung

chi, định mức chi, kinh phí thực hiện) do Phòng Văn hóa - Xã hội lập, phối hợp Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị/Phòng Kinh tế - Xã hội/Phòng Tài chính - Kế hoạch (gọi chung là Phòng Kinh tế) tổng hợp chung vào dự toán ngân sách năm sau của cấp xã gửi Sở Nội vụ, đồng gửi Sở Tài chính (phần dự toán chi thường xuyên thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bao gồm dự toán kinh phí chi trả trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng và chi phí quản lý).

b) Căn cứ dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến được giao, thực hiện phân bổ, giao dự toán cho Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện theo quy định.

c) Thực hiện công tác quản lý đối tượng; quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến; bảo quản lưu trữ hồ sơ, chứng từ theo quy định. Thẩm định quyết toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến (trong đó chi tiết số đối tượng, nội dung chi, định mức chi, kinh phí thực hiện) có xác nhận của Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch do Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện; tổng hợp vào báo cáo quyết toán kinh phí hàng năm của cấp xã gửi Sở Tài chính trước ngày 28 tháng 02 năm sau, đồng thời gửi Sở Nội vụ (phần dự toán chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, bao gồm dự toán kinh phí chi trả trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng và chi phí quản lý).

d) Thường xuyên chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát công tác quản lý đối tượng, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn; kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến.

4. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước khu vực XX, các Phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XX:

a) Hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách mở tài khoản để thực hiện tiếp nhận dự toán và rút dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến. Kiểm soát các hồ sơ, chứng từ chi và thanh toán kịp thời kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng,

thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định.

b) Thực hiện kiểm soát chi kịp thời kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho Sở Nội vụ, Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã trên cơ sở đề nghị của đơn vị và dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đảm bảo đầy đủ, kịp thời kinh phí, nguồn tiền mặt cho các đơn vị sử dụng ngân sách, rút dự toán thực hiện chi chính sách, chế độ ưu đãi cho người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, đặc biệt là kinh phí để chi trả trợ cấp, phụ cấp hàng tháng cho đối tượng.

c) Trong trường hợp thời gian chi trả trợ cấp, phụ cấp gần ngày tết Nguyên đán hoặc trong thời gian xảy ra thiên tai, dịch bệnh hoặc vì lý do bất khả kháng do cấp có thẩm quyền xác định, trên cơ sở chủ trương của cơ quan có thẩm quyền quyết định việc thực hiện chi trả gộp 02 tháng cho người thụ hưởng, Kho bạc Nhà nước khu vực XX, các phòng giao dịch thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XX thực hiện chuyển kinh phí cho người thụ hưởng hoặc Tổ chức dịch vụ chi trả 02 tháng trợ cấp trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hoá - Xã hội cấp xã.

d) Phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tài chính kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị sử dụng ngân sách trong công tác quản lý và thanh quyết toán nguồn kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh; đối chiếu dự toán và xử lý kinh phí cuối năm, hướng dẫn thu hồi, nộp ngân sách Trung ương các khoản lĩnh trùng, cấp trùng, chi sai chế độ.

Phối hợp các cơ quan, đơn vị và địa phương xác nhận kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 5 năm 2026.
2. Quyết định số 25/2024/QĐ-UBND ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành Quy chế phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý trên địa bàn tỉnh An Giang hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XX; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

4. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có văn bản quy phạm pháp luật trích dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng quy định tại văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐVP;
- P. KGVX; TT. CB-TH;
- Lưu: VT, vttkieu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Mừng